

Số: 269/BC-HĐND

Vĩnh Long, ngày 29 tháng 10 năm 2025

BÁO CÁO

Tổng kết việc thi hành Nghị quyết số 37/2022/NQ-HĐND ngày 15 tháng 7 năm 2022 của HĐND tỉnh Vĩnh Long và Nghị quyết số 05/2023/NQ-HĐND ngày 14 tháng 7 năm 2023 của HĐND tỉnh Trà Vinh có liên quan đến dự thảo Nghị quyết ban hành Quy chế bảo vệ bí mật nhà nước của HĐND tỉnh Vĩnh Long

Thực hiện quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2025, Ban Văn hóa - Xã hội Hội đồng nhân dân (HĐND) tỉnh đã tiến hành tổng kết việc thực hiện Nghị quyết số 37/2022/NQ-HĐND ngày 15 tháng 7 năm 2022 ban hành Quy chế bảo vệ bí mật nhà nước của HĐND tỉnh Vĩnh Long và Nghị quyết số 05/2023/NQ-HĐND ngày 14 tháng 7 năm 2023 ban hành Quy chế bảo vệ bí mật nhà nước của HĐND tỉnh Trà Vinh, có liên quan đến dự thảo Nghị quyết ban hành Quy chế bảo vệ bí mật nhà nước của HĐND tỉnh Vĩnh Long. Kết quả như sau:

I. BỐI CẢNH THỰC HIỆN TỔNG KẾT

Trước sáp nhập, căn cứ Luật Bảo vệ bí mật nhà nước số 29/2018/QH14; Nghị định số 26/2020/NĐ-CP ngày 28 tháng 02 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ bí mật nhà nước; Thông tư số 24/2020/TT-BCA ngày 10 tháng 3 năm 2020 của Bộ Công an ban hành biểu mẫu sử dụng trong công tác bảo vệ bí mật nhà nước; HĐND 02 tỉnh Vĩnh Long và Trà Vinh đã ban hành Nghị quyết ban hành Quy chế bảo vệ bí mật nhà nước của HĐND tỉnh để triển khai thực hiện, cụ thể: (1) Nghị quyết số 37/2022/NQ-HĐND ngày 15 tháng 7 năm 2022 ban hành Quy chế bảo vệ bí mật nhà nước của HĐND tỉnh Vĩnh Long; (2) Nghị quyết số 05/2023/NQ-HĐND ngày 14 tháng 7 năm 2023 ban hành Quy chế bảo vệ bí mật nhà nước của HĐND tỉnh Trà Vinh. Tuy nhiên, ngày 12 tháng 6 năm 2025, Quốc hội đã ban hành Nghị quyết số 202/2025/QH15 về việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh. Theo đó, kể từ ngày 01 tháng 7 năm 2025 thực hiện sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của tỉnh Bến Tre, tỉnh Trà Vinh và tỉnh Vĩnh Long thành tỉnh mới có tên gọi là tỉnh Vĩnh Long.

Để đảm bảo thực hiện đồng bộ, thống nhất, đúng quy định pháp luật về hoạt động bảo vệ bí mật Nhà nước của HĐND tỉnh Vĩnh Long mới thì cần phải xây dựng Nghị quyết mới phù hợp với tình hình thực tiễn sau sắp đơn vị hành chính.

Thực hiện sự chỉ đạo của Thường trực HĐND tỉnh về xây dựng dự thảo Nghị quyết ban hành Quy chế bảo vệ bí mật nhà nước của HĐND tỉnh Vĩnh

Long tại Công văn số 320/HĐND-VP ngày 14 tháng 10 năm 2025, đồng thời để xây dựng Nghị quyết mới đúng trình tự, thủ tục theo quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2025, Ban Văn hóa - Xã hội HĐND tỉnh tiến hành tổng việc thực hiện Nghị quyết số 37/2022/NQ-HĐND và Nghị quyết số 05/2023/NQ-HĐND, trên cơ sở đó đề xuất ban hành Nghị quyết ban hành Quy chế bảo vệ bí mật nhà nước của HĐND tỉnh Vĩnh Long phù hợp với thực tiễn đơn vị hành chính sau sắp xếp.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN

1. Việc tổ chức thi hành Nghị quyết số 37/2022/NQ-HĐND và Nghị quyết số 05/2023/NQ-HĐND

Sau khi HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết, Thường trực HĐND tỉnh đã chỉ đạo các Ban HĐND tỉnh, đại biểu, Tổ đại biểu HĐND tỉnh và Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và HĐND tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết theo trách nhiệm được giao. HĐND tỉnh giao Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và HĐND tỉnh (Văn phòng) là cơ quan trực tiếp giúp HĐND tỉnh tổ chức thực hiện công tác bảo vệ bí mật nhà nước trong các hoạt động của HĐND tỉnh, trong đó giao Chánh Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và HĐND tỉnh có trách nhiệm quản lý, điều hành công tác bảo vệ bí mật nhà nước của HĐND tỉnh.

Thực hiện sự chỉ đạo của Thường trực HĐND tỉnh, Văn phòng đã triển khai thực hiện nghiêm túc về công tác bảo vệ bí mật nhà nước; tổ chức quán triệt cho cán bộ, công chức và người lao động Luật Bảo vệ bí mật nhà nước năm 2018, Nghị quyết của HĐND tỉnh và các quy định liên quan¹; các cảnh báo về nguy cơ bảo mật mạng, âm mưu, thủ đoạn tấn công, gián điệp mạng của các loại đối tượng theo thông báo, khuyến nghị của cơ quan chức năng; các văn bản khác có liên quan đến trách nhiệm cán bộ, công chức trong bảo vệ bí mật nhà nước; qua đó giúp cho cán bộ, công chức và người lao động nắm chắc các quy định, nâng cao ý thức, trách nhiệm và vận dụng thực hiện tốt công tác tham mưu Thường trực HĐND tỉnh, các Ban HĐND tỉnh, đại biểu và Tổ đại biểu HĐND tỉnh trong công tác bảo vệ bí mật nhà nước.

Thực hiện trách nhiệm HĐND tỉnh giao, Chánh Văn phòng Đoàn đại biểu

¹ Nghị định số 26/2020/NĐ-CP, ngày 28/2/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ bí mật nhà nước; sách danh mục bí mật nhà nước do Thủ tướng Chính phủ ban hành; Thông tư số 24/2020/TT-BCA, ngày 10/3/2020 của Bộ trưởng Bộ Công an ban hành biểu mẫu sử dụng công tác bảo vệ bí mật nhà nước; Chỉ thị số 02/CT-TTg, ngày 15/11/2019 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường công tác bảo vệ bí mật nhà nước trong tình hình hiện nay (độ mật); Quyết định số 45/QĐ-VP, ngày 20/9/2022 về việc ban hành Nội quy bảo vệ bí mật nhà nước của Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh; Quyết định số 156/QĐ-UBND, ngày 25/01/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ban hành kế hoạch công tác bảo vệ bí mật nhà nước trên địa bàn tỉnh Vĩnh Long năm 2024; Quyết định số 199/QĐTTg ngày 19/02/2019 của Thủ tướng Chính phủ quy định danh mục bí mật nhà nước trong từng lĩnh vực; Nghị quyết số 37/2022/NQ-HĐND ngày 15 tháng 7 năm 2022 ban hành Quy chế bảo vệ bí mật nhà nước của HĐND tỉnh Vĩnh Long; Quyết định số 1823/QĐ-UBND ngày 02 tháng 9 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Trà Vinh ban hành quy chế bảo vệ bí mật nhà nước trên địa bàn tỉnh Trà Vinh; Kế hoạch số 30/KH-UBND ngày 29/3/2019 của UBND tỉnh về việc triển khai thi hành Luật Bảo vệ bí mật nhà nước; Công văn số 202/BCĐ ngày 22 tháng 02 năm 2021 của Ban Chỉ đạo công tác bảo vệ Bí mật nhà nước về việc thực hiện quy định chuyển tiếp Luật Bảo vệ Bí mật nhà nước; Công văn số 63/BCĐ ngày 03/8/2022 của Ban chỉ đạo về việc chấn chỉnh công tác bảo vệ bí mật nhà nước trên địa bàn tỉnh; Nghị quyết số 05/2023/NQ-HĐND ngày 14/7/2023 Quy chế bảo vệ bí mật nhà nước của Hội đồng nhân dân tỉnh Trà Vinh.

Quốc hội và HĐND tỉnh đã ban hành Nội quy bảo vệ bí mật nhà nước trong cơ quan. Ban lãnh đạo Văn phòng có phân công công chức phụ trách công tác văn thư - lưu trữ của cơ quan để thực hiện nhiệm vụ bảo quản, lưu giữ các văn bản thuộc danh mục bí mật nhà nước và cán bộ, công chức được giao nhiệm vụ tiếp xúc với bí mật nhà nước đều thực hiện nghiêm túc theo quy định của pháp lệnh về bí mật nhà nước; quan tâm chỉ đạo việc trang bị cơ sở vật chất, trang thiết bị để phục vụ cho công tác bảo vệ bí mật nhà nước và bố trí máy tính phục vụ cho soạn thảo văn bản bí mật nhà nước tại cơ quan; thường xuyên kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện quy định của pháp luật và nội quy về bảo vệ bí mật nhà nước thuộc phạm vi quản lý; kịp thời báo cáo Thường trực HĐND tỉnh theo dõi, chỉ đạo.

2. Kết quả thi hành Nghị quyết số 37/2022/NQ-HĐND và Nghị quyết số 05/2023/NQ-HĐND

a) Thực hiện quy định về xác định bí mật nhà nước và độ mật của bí mật nhà nước

Việc xác định độ mật của văn bản căn cứ vào độ mật của văn bản đến hoặc căn cứ vào các quyết định của Thủ tướng Chính phủ ban hành Danh mục theo ngành, lĩnh vực... Công chức khi được phân công soạn thảo, tạo ra thông tin thuộc danh mục bí mật nhà nước sẽ đề xuất lãnh đạo Văn phòng xác định độ mật của văn bản, căn cứ xác định, ngày, tháng, năm xác định, tên người soạn thảo, số lượng bản phát hành, văn bản được phép hoặc không được phép sao, chụp tài liệu, vật chứa bí mật nhà nước tại phiếu đề xuất độ mật của văn bản và có trách nhiệm bảo vệ nội dung bí mật nhà nước trong quá trình soạn thảo, tạo ra bí mật nhà nước.

Khi phát hành văn bản, Văn thư thực hiện đóng dấu chỉ độ mật, dấu bản số và dấu thời hạn bảo vệ bí mật nhà nước trên tài liệu bí mật nhà nước (nếu có), các cá nhân trong đơn vị nhận văn bản chứa bí mật nhà nước sẽ ký nhận vào “sổ đăng ký bí mật nhà nước đi”, các văn bản phát hành qua đường bưu điện đều thực hiện gửi KT1.

b) Thực hiện quy định về sao, chụp tài liệu, vật chứa bí mật nhà nước

Việc thực hiện sao, chụp và thẩm quyền sao chụp được thực hiện đúng quy định, cụ thể: sau khi có ý kiến xử lý của Chánh Văn phòng, công chức phụ trách (Văn thư cơ quan) sẽ thực hiện sao y và trình cho Chánh Văn phòng ký; thực hiện sao y đúng số lượng; đóng dấu bản sao bí mật nhà nước, dấu bản sao số và phát hành theo đúng nơi nhận; cá nhân ký nhận vào sổ chuyển giao bí mật nhà nước; Bản gốc bản sao y được lưu tại Văn thư.

c) Thực hiện quy định về thống kê, lưu giữ; bảo quản tài liệu, vật chứa bí mật nhà nước

Hàng năm, công chức phụ trách đều sắp xếp, phân loại tài liệu chứa bí mật nhà nước theo thời gian từng cơ quan, đơn vị và từng cấp độ mật; từ năm 2020 - 2024 chưa tổ chức thống kê theo Mẫu số 18, từ năm 2025 thực hiện thống kê theo mẫu số 18, Thông tư số 24/2020/TT-BCA.

Việc lưu giữ, bảo quản tài liệu, vật chứa bí mật nhà nước (nơi lưu giữ, bảo quản có bảo đảm an toàn, việc xây dựng phương án bảo vệ,...): văn bản đến, văn bản đi mật từ năm 2020 đến nay được lưu trong tủ (có khóa) Văn thư cơ quan.

d) Thực hiện quy định về vận chuyển, giao nhận tài liệu, vật chứa bí mật nhà nước

Việc thực hiện quy định trong việc tiếp nhận, quản lý hồ sơ, tài liệu, vật chứa bí mật nhà nước đến như: hàng năm đều có thống kê văn bản, tài liệu, vật chứa bí mật nhà nước đến; việc vào sổ đăng ký bí mật nhà nước đến đều được ký nhận khi chuyển giao và thực hiện đúng quy trình xử lý, quản lý văn bản bí mật nhà nước; Bìa thư gửi văn bản mật được đặt riêng sử dụng đúng quy định về loại thư chứa bí mật nhà nước, có đóng dấu ký hiệu độ mật trên bìa thư trước khi gửi (dấu A, B, C); sử dụng dịch vụ bưu chính KT1 để gửi văn bản bí mật nhà nước thực hiện đúng quy định.

Việc ký nhận, bàn giao tài liệu, vật chứa bí mật nhà nước: Thực hiện 04 loại sổ theo dõi đúng mẫu theo Thông tư số Thông tư 24/2020/TT-BCA; Đối với cán bộ, công chức trước khi nghỉ hưu, chuyển công tác sẽ ký biên bản giao nhận hồ sơ, tài liệu, vật chứa bí mật nhà nước (kèm theo danh mục các tài liệu, vật chứa BMNN) và ký bản cam kết bảo vệ bí mật nhà nước.

đ) Về hội nghị, hội thảo, cuộc họp có nội dung bí mật nhà nước

Trong năm 2024, tổ chức 01 cuộc họp có nội dung bí mật nhà nước (cuộc họp tiếp đoàn giám sát của Ủy ban Kiểm tra Trung ương), tuy nhiên cuộc họp đảm bảo an toàn, không lộ, lọt thông tin, trong cuộc họp không chụp ảnh, không ghi âm, hệ thống âm thanh trong phòng họp (không sử dụng micro không dây) đã được công an tỉnh kiểm tra rà quét và dán tem an toàn thông tin.

e) Về kinh phí, cơ sở vật chất phục vụ bảo vệ bí mật nhà nước

Cơ sở vật chất, kinh phí thực hiện công tác bảo vệ bí mật nhà nước được đảm bảo; có bố trí nơi lưu trữ có hệ thống phòng cháy chữa cháy, máy điều hòa để bảo quản tài liệu bí mật nhà nước; bố trí máy in và máy tính (máy tính đã được quét bảo mật) không kết nối mạng để phục vụ công tác bảo vệ bí mật nhà nước. Trong thời gian tới, Văn phòng đầu tư cơ sở vật chất (nếu được cấp kinh phí) về trang thiết bị phục vụ công tác bảo vệ bí mật nhà nước như: máy hủy tài liệu, thiết bị lưu trữ (USB, ổ cứng, đĩa CD...), hệ thống camera giám sát, lắp đặt thiết bị báo động xâm nhập trái phép.

Trang bị hệ thống sổ, phần mềm quản lý bí mật nhà nước, các loại mẫu dấu: Văn phòng đã trang bị 04 loại sổ như: Sổ đăng ký bí mật nhà nước đi, sổ đăng ký bí mật nhà nước đến, sổ chuyển giao bí mật nhà nước và sổ quản lý sao, chụp bí mật nhà nước và đã khắc 18/18 dấu bí mật nhà nước đúng kích thước và đúng mẫu dấu theo Thông tư số 24/2020/TT-BCA; Bao thư gửi văn bản mật được đặt riêng sử dụng đúng quy định về loại thư chứa bí mật nhà nước.

3. Kết quả thực hiện quy định về trách nhiệm bảo vệ bí mật nhà nước

Thường trực HĐND tỉnh quan tâm chỉ đạo các Ban HĐND, Tổ đại biểu HĐND tỉnh và Văn phòng tuân thủ các quy định của pháp luật, quy chế, nội quy của cơ quan, tổ chức về bảo vệ bí mật nhà nước; chấp hành tốt các quy định tại Điều 25, Điều 26 Luật Bảo vệ bí mật nhà nước trong thực hiện nhiệm vụ được giao. Là cơ quan được giao nhiệm vụ trực tiếp giúp HĐND tỉnh thực hiện công tác bảo vệ bí mật nhà nước trong các hoạt động của HĐND tỉnh, lãnh đạo Văn phòng đã thành lập Tổ bảo vệ bí mật nhà nước, hàng năm có rà soát, kiện toàn khi có sự thay đổi về nhân sự. Tổ cơ cấu đảm bảo các phòng chuyên môn tham mưu tổ chức thực hiện công tác bảo vệ bí mật nhà nước tại cơ quan, trong đó phân công Trưởng phòng Hành chính-Tổ chức-Quản trị và 01 chuyên viên phụ trách công tác văn thư, lưu trữ trực tiếp theo dõi, thực hiện công tác bảo vệ bí mật nhà nước. Công chức được phân công làm công tác bảo vệ bí mật nhà nước có lý lịch rõ ràng, phẩm chất đạo đức tốt, có trách nhiệm, ý thức tổ chức kỷ luật, ý thức cảnh giác, giữ gìn bí mật nhà nước; có trình độ chuyên môn, nghiệp vụ và năng lực công tác, đáp ứng yêu cầu và hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

Việc sử dụng dịch vụ bưu chính KT1 để gửi bí mật nhà nước cũng được lãnh đạo Văn phòng quan tâm chỉ đạo thực hiện đúng quy định (trường hợp gửi các cá nhân trong đơn vị đều được ký vào sổ bí mật nhà nước). Đối với cán bộ, công chức trước khi nghỉ hưu, chuyển công tác sẽ ký biên bản giao nhận hồ sơ, tài liệu, vật chứa bí mật nhà nước (kèm theo danh mục các tài liệu, vật chứa bí mật nhà nước) và ký bản cam kết bảo vệ bí mật nhà nước.

Năm 2024, Văn phòng được Đoàn Kiểm tra Công an tỉnh kiểm tra về tình hình, kết quả chấp hành quy định của pháp luật về bảo vệ BMNN, qua kiểm tra Đoàn đánh giá cao Văn phòng đã quan tâm chỉ đạo, lãnh đạo thực hiện tốt công tác bảo vệ bí mật nhà nước theo Luật Bảo vệ bí mật nhà nước, thông qua việc triển khai các quy định của pháp luật về bảo vệ bí mật nhà nước để tổ chức thực hiện, gắn với công tác bảo đảm an ninh, an toàn thông tin mạng; từ đó đã đạt được một số kết quả trong công tác này. Hằng năm, Văn phòng thực hiện đúng quy định chế độ báo cáo (báo cáo thường xuyên, định kỳ, đột xuất) về công tác bí mật nhà nước.

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Mặt được

Thường trực HĐND tỉnh quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc thực hiện công tác bảo vệ bí mật nhà nước trong các hoạt động của HĐND tỉnh. Công tác bảo vệ bí mật nhà nước đã được các Ban HĐND, Tổ đại biểu HĐND và lãnh đạo Văn phòng triển khai thực hiện một cách nghiêm túc, đảm bảo đúng quy trình, quy định của Nhà nước.

Với trách nhiệm là cơ quan trực tiếp được HĐND tỉnh giao nhiệm vụ quản lý, điều hành, tổ chức thực hiện công tác bảo vệ bí mật nhà nước, Văn phòng đã thực hiện tốt công tác tham mưu Thường trực HĐND, các Ban HĐND tỉnh thực hiện công tác bảo vệ bí mật nhà nước, không để xảy ra trường hợp lộ, mất bí mật nhà nước. Văn phòng có lập hồ sơ theo dõi tài liệu mật đi và đến, sổ giao nhận

tài liệu mật, nội dung giao nhận ghi đầy đủ thông tin công tác phân loại, bảo quản, lưu trữ tài liệu mật được thực hiện tốt, khắc dấu theo quy định. Các tài liệu mật được soạn thảo trên máy tính không kết nối mạng Internet và đóng dấu mật theo quy định. Công tác bảo vệ bí mật nhà nước luôn được chấp hành nghiêm túc, các quy định từ khâu soạn thảo văn bản có nội dung bí mật nhà nước đến việc in, sao, chụp, phổ biến, nghiên cứu, giao nhận, thống kê, lưu trữ, bảo quản, cung cấp và tiêu hủy những tài liệu, vật mang bí mật nhà nước theo Luật Bảo vệ bí mật nhà nước. Công tác giao nhận tài liệu bí mật nhà nước đối với cán bộ, công chức nghỉ hưu, nghỉ việc chuyển công tác được thực hiện nghiêm túc (có biên bản giao nhận và danh mục tài liệu bí mật nhà nước kèm theo). Ngoài ra, Văn phòng tham mưu Thường trực HĐND tỉnh cập nhật kịp thời các văn bản quy phạm pháp luật của Trung ương và tình hình thực tế để đề xuất các nội dung cần sửa đổi, bổ sung, báo cáo HĐND tỉnh xem xét, quyết định.

2. Khó khăn, vướng mắc

Việc triển khai thực hiện công tác bảo vệ bí mật nhà nước tuy được quan tâm, tuy nhiên trong một số tình huống xử lý thông tin và tài liệu bí mật nhà nước còn lúng túng do đa số cán bộ, công chức cơ quan tiếp cận quy định về bảo vệ bí mật nhà nước thông qua tự nghiên cứu văn bản, chưa được tập huấn hoặc triển khai bài bản, chuyên môn.

Hiện nay, kinh phí mua sắm thiết bị phục vụ bảo vệ bí mật nhà nước còn hạn chế, chưa được bố trí riêng (sử dụng từ nguồn kinh phí chi thường xuyên của cơ quan) nên trang thiết bị phục vụ công tác bảo vệ bí mật nhà nước còn hạn chế, hiện tại đơn vị chỉ có 01 máy tính, 01 máy in, còn thiếu nhiều thiết bị khác để phục vụ công tác bảo vệ bí mật nhà nước (máy hủy giấy, USB bảo mật, phần mềm bảo mật hoặc các giải pháp về khoa học công nghệ).

Trước sắp xếp, HĐND 02 tỉnh Vĩnh Long và Trà Vinh đã ban hành Nghị quyết ban hành Quy chế bảo vệ bí mật nhà nước của HĐND tỉnh để triển khai thực hiện. Tuy nhiên, sau sắp xếp đơn vị hành chính đến nay chưa có nghị quyết ban hành Quy chế bảo vệ bí mật nhà nước của HĐND tỉnh Vĩnh Long mới theo đúng trình tự, thủ tục quy định, phù hợp với tình hình thực tiễn sau sắp xếp để tổ chức thực hiện thống nhất trên toàn tỉnh.

IV. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

1. Đối với Công an tỉnh: tăng cường hướng dẫn, tập huấn về công tác bảo vệ bí mật nhà nước, nhằm giúp cho việc thực hiện công tác bảo vệ bí mật nhà nước của cơ quan đúng quy định, chất lượng và hiệu quả hơn.

2. Đối với Sở Tài chính: quan tâm tham mưu cơ quan có thẩm quyền cấp kinh phí cho Văn phòng mua sắm trang thiết bị, đảm bảo tham mưu, phục vụ tốt công tác bảo vệ bí mật nhà nước trong hoạt động của HĐND tỉnh.

3. Đối với Thường trực HĐND tỉnh: chỉ đạo Ban của HĐND tỉnh tham mưu xây dựng Nghị quyết ban hành Quy chế bảo vệ bí mật nhà nước của HĐND tỉnh Vĩnh Long đảm bảo đúng trình tự, thủ tục theo quy định, phù hợp với tình hình thực tiễn và trình HĐND tỉnh xem xét thông qua, làm cơ sở để

thực hiện đồng bộ, thống nhất công tác bảo vệ bí mật nhà nước của HĐND tỉnh sau sắp xếp đơn vị hành chính.

Trên đây là báo cáo tổng kết việc thực hiện Nghị quyết số 37/2022/NQ-HĐND và Nghị quyết số 05/2023/NQ-HĐND của Ban Văn hóa - Xã hội HĐND tỉnh./.

Nơi nhận:

- Thường trực HĐND tỉnh (b/c);
- Lãnh đạo Ban VH-XH;
- LĐ VP Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Phòng Công tác HĐND;
- Lưu: VT.

**TM. BAN VĂN HÓA - XÃ HỘI
TRƯỞNG BAN**



Thân Thị Ngọc Kiều